TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH O, TP. HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
Độc L - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 69/2023/HSST.
Ngày: 31/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH O – TP HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Ông Nguyễn Tiến Dũng**
- Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tâm-Giáo viên TTHCS Nguyễn Trực, TT Kim Bài

Ông Lê Huy Trọng - Cán bộ nghỉ hưu xã Tam Hưng

- **Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:** Bà Phạm Anh Bích - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh O;

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh O - TP. Hà Nội; xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 64/2023/HSST ngày 11 tháng 8 năm 2023. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2023 ngày 18 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Lê Văn H**, sinh ngày 25/01/2005; *ĐKHK và nơi ở*: Thôn An N, xã Phú Ng, huyện Lạc T, tỉnh Hòa Bình; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Bố đẻ: Lê Văn L; Mẹ đẻ:Triệu Thị T; Chưa có vợ, con; Gia đình có 03 anh, em bị cáo là con thứ 02; ***Danh chỉ bản số: 191/2023 do Công an huyện Thanh O L ngày 29/5/2023.***

Tiền án; nhận thân: Không.

Tiền sự: Ngày 29/8/2022 bị Công an huyện Thanh O xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý làm hư hong tài sản, Mức phạt 2.000.000đồng. Bị cáo nộp phạt ngày 29/5/2023

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/5/2023 đến nay. Đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Thanh O. *Có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của tòa án.*

2/ Họ và tên: **Chu Bá L**, sinh ngày 24/5/2005; *ĐKHK và nơi ở*: Thôn Kim B, thị trấn Kim B, huyện Thanh O, Tp Hà Nội; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: 9/12; Bố đẻ: Chu Bá L; Mẹ đẻ: Hà Thị N; Chưa có vợ, con; Gia đình có 02 anh, em bị cáo là con thứ 02; ***Danh chỉ bản số: 174/2023 do Công an huyện Thanh O L ngày 02/5/2023.***

Tiền án, nhận thân: Không.

Tiền án: Ngày 31/10/2022 bị Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 5 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Gây rối trật tự công cộng, chưa chấp hành xong hình phạt.

Nhân thân: - Ngày 25/9/2020 bị Công an thị trấn Kim Bài xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, hình thức: Cảnh cáo.

- Ngày 10/8/2023 bị TAND huyện Thanh O xử phạt 28 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích.

- Ngày 19/6/2023 bị Công an huyện Thanh O ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của tòa án*.

3/ Họ và tên: **Phạm Nguyễn T**, sinh ngày 06/8/2006; *ĐKHK và nơi ở*: Thôn Tây S, xã Phương T, huyện Thanh O, Tp Hà Nội; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Bố đẻ: Phạm Xuân Ng; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị H; Chưa có vợ, con; Gia đình có 03 anh, em bị cáo là con thứ 03; ***Danh chỉ bản số: 167/2023 do Công an huyện Thanh O L ngày 02/5/2023***.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2023 đến ngày 21/6/2023 Đ1 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa*.

4/ Họ và tên: **Lê Quốc Đ**, sinh ngày 22/8/2005; *ĐKHK và nơi ở*: Thôn Chung C, xã Phương Tr, huyện Thanh O, Tp Hà Nội; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: 11/12; Bố đẻ: Lê Văn Bình; Mẹ đẻ: Phạm Thị Quang; Chưa có vợ, con; Gia đình có 02 chị em bị cáo là con thứ 02; ***Danh chỉ bản số: 163/2023 do Công an huyện Thanh O L ngày 02/5/2023***.

Tiền án,Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2023 đến ngày 21/6/2023 Đ1 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa*.

5/ Họ và tên: **Trần Khánh D**, sinh ngày 23/5/2006; *ĐKHK và nơi ở*: Thôn Tây S, xã Phương Tr, huyện Thanh O, Tp Hà Nội; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: 11/12; Bố đẻ: Trần Minh Đ; Mẹ đẻ: Phạm Thị H; Chưa có vợ, con; Gia đình có 03 anh, em bị cáo là con thứ 02; ***Danh chỉ bản số: 166/2023 do Công an huyện Thanh O L ngày 02/5/2023***.

Tiền án,Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2023 đến ngày 21/6/2023 Đ1 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa*.

6/ Họ và tên: **Hà Tuấn N**, sinh ngày 02/8/2005; *ĐKHK và nơi ở*: Thôn Cát Đ, thị trấn Kim B, huyện Thanh O, Tp Hà Nội; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Bố đẻ: Hà Văn T; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị L; Chưa có vợ, con; Gia đình có 03 anh, chị em bị cáo là con thứ 02; ***Danh chỉ bản số: 176/2023 do Công an huyện Thanh O L ngày 11/5/2023***.

Tiền án,Tiền sự: Không.

Nhân thân:- Ngày 25/9/2020 bị Công an thị trấn Kim Bài xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, hình thức: Cảnh cáo.

- Ngày 10/8/2023 bị TAND huyện Thanh O xử phạt 18 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích.

- Ngày 19/6/2023 bị Công an huyện Thanh O ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thanh O. *Có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của tòa án.*

7/ Họ và tên: **Nguyễn Đình Trường S**, sinh ngày 14/02/2005; *ĐKHK và nơi ở*: Thôn Văn Q, xã Đỗ Đ, huyện Thanh O, Tp Hà Nội; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: 10/12; Bố đẻ: Nguyễn Đình L; Mẹ đẻ: Lê Tuyết M; Chưa có vợ, con; Gia đình có 02 anh, em bị cáo là con thứ 02; ***Danh chỉ bản số: 171/2023 do Công an huyện Thanh O L ngày 02/5/2023***.

Tiền sự: Không

Tiền án: Ngày 31/10/2022 bị TAND quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Gây rối trật tự công cộng.

Nhân thân: Ngày 25/9/2020 bị Công an thị trấn Kim Bài xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, hình thức: Cảnh cáo.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 Công an thành phố Hà Nội. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của tòa án*.

8/ Họ và tên: **Phạm Tuấn K**, sinh ngày 09/4/2005; *ĐKHK và nơi ở*: Thôn Quang T, xã Phương T, huyện Thanh O, Tp Hà Nội; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: 10/12; Bố đẻ: Phạm Văn V; Mẹ đẻ: Lê Thị T; Chưa có vợ, con; Gia đình có 02 anh, em bị cáo là con thứ 02; ***Danh chỉ bản số: 169/2023 do Công an huyện Thanh O L ngày 02/5/2023***.

Nhân thân, tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2023 đến ngày 26/5/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.*

9/ Họ và tên: **Phạm Lương Th**, sinh ngày 01/3/2005; *ĐKHK và nơi ở*: Thôn Liên T, xã Phương T, huyện Thanh O, Tp Hà Nội; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: 11/12; Bố đẻ: Phạm Lương H; Mẹ đẻ: H Thị Thắng; Chưa có vợ, con; Gia đình có 03 anh, em bị cáo là con thứ 03; ***Danh chỉ bản số: 162/2023 do Công an huyện Thanh O L ngày 02/5/2023***.

Nhân thân, tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2023 đến ngày 26/5/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.*

10/ Họ và tên: **Nguyễn Văn B**, sinh ngày 10/5/2006; *ĐKHK và nơi ở*: Thôn Kim Th, xã Kim Th, huyện Thanh O, Tp Hà Nội; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Bố đẻ: Nguyễn Văn C; Mẹ đẻ: Trần Thị H; Chưa có vợ, con; Gia đình có 02 anh em bị cáo

là con thứ 02; ***Danh chỉ bản số: 161/2023 do Công an huyện Thanh O L ngày 02/5/2023***.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 25/9/2020 bị Công an thị trấn Kim Bài, huyện Thanh O xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, hình thức xử phạt: Cảnh cáo.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2023 đến ngày 26/5/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.*

11/ Họ và tên: **Lê Thành Đ**, sinh ngày 02/02/2006; *ĐKHK và nơi ở*: Thôn Mỗ X, xã Phú Nam A, huyện Chương M, Tp Hà Nội; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Bố đẻ: Lê Khắc T; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị X; Chưa có vợ, con; Gia đình có 02 anh em bị cáo là con thứ 01; ***Danh chỉ bản số: 168/2023 do Công an huyện Thanh O L ngày 02/5/2023***.

Nhân thân, tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2023 đến ngày 26/6/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.*

12/ Họ và tên: **Tạ Đức C**, sinh ngày 26/12/2006; *ĐKHK và nơi ở*: Thôn Mã K, xã Phương T, huyện Thanh O, Tp Hà Nội; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Bố đẻ: Tạ Văn Q; Mẹ đẻ: Lê Thị H; Chưa có vợ, con; Gia đình có 03 chị em bị cáo là con thứ 03; ***Danh chỉ bản số: 172/2023 do Công an huyện Thanh O L ngày 02/5/2023***.

Nhân thân, tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2023 đến ngày 26/5/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.*

13/ Họ và tên: **Lê Việt H**, sinh ngày 28/8/2005; *ĐKHK và nơi ở*: Thôn Quang T, xã Phương T, huyện Thanh O, Tp Hà Nội; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Bố đẻ: Lê Văn Đ; Mẹ đẻ: Lê Thị O; Chưa có vợ, con; Gia đình có 02 anh em bị cáo là con thứ 01; ***Danh chỉ bản số: 173/2023 do Công an huyện Thanh O L ngày 02/5/2023***.

Nhân thân, tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2023 đến ngày 21/6/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa*

14/ Họ và tên: **Nguyễn Thư Đ1**, sinh ngày 10/7/2006; *ĐKHK và nơi ở*: Thôn Áng P, xã Cao D, huyện Thanh O, Tp Hà Nội; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Bố đẻ: Không có; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị C; Chưa có vợ, con; Gia đình có một mình bị cáo D nhất; ***Danh chỉ bản số: 165/2023 do Công an huyện Thanh O L ngày 02/5/2023***.

Nhân thân, tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2023 đến ngày 26/5/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa*

15/Họ và tên: **Lê Đình D**, sinh ngày 15/11/2005; *ĐKHK và nơi ở*: Thôn Mã K, xã Phương T, huyện Thanh O, Tp Hà Nội; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Bố đẻ: Lê Đình Q; Mẹ đẻ: Trần Thị N; Chưa có vợ, con; Gia đình có 03 chị em bị cáo là con thứ 03; ***Danh chỉ bản số: 164/2023 do Công an huyện Thanh O L ngày 02/5/2023***.

Nhân thân, tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2023 đến ngày 21/6/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.*

16/ Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh ngày 09/4/2007; *ĐKHK và nơi ở*: Thôn Văn L, xã Văn V, huyện Chương M, Tp Hà Nội; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Bố đẻ: Nguyễn Văn L; Mẹ đẻ: Phạm Thị H; Chưa có vợ, con; Gia đình có 03 anh em bị cáo là con thứ 02; ***Danh chỉ bản số: 170/2023 do Công an huyện Thanh O L ngày 02/5/2023***.

Nhân thân, tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2023 đến ngày 21/6/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.*

+ *Người đại diện theo pháp luật cho các bị cáo gồm*:

- *Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo Chu Bá L*: Ông Chu Bá Long, sinh năm 1972; bà Hà Thị Nguyệt, sinh năm 1981;

Trú tại: TT. Kim Bài, huyện Thanh O, Hà Nội

- *Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Hà Tuấn N*: Ông Hà Văn Tâm, sinh năm 1975; bà Nguyễn Thị Loan, sinh năm 1978;

Cùng trú tại: Thông Cát Động, TT. Kim Bài, huyện Thanh O, Hà Nội.

- *Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Lê Quốc Đ*: Ông Lê Văn Bình, sinh năm 1975; bà Phạm Thị Quang, sinh năm 1980;

Cùng trú tại: thôn Chung Chính, xã Phương Trung, huyện Thanh O, Hà Nội.

- *Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Trần Khánh D:* Ông Trần Minh Đức, sinh năm 1976; bà Phạm Thị Hoa, sinh năm 1982;

Cùng trú tại: thôn Tây S, xã Phương Trung, huyện Thanh O, Hà Nội.

- *Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Văn B*: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1976; bà Trần Thị Hà, sinh năm 1977;

Cùng trú tại: thôn Kim Thành, xã Kim Thư, huyện Thanh O, Hà Nội.

- *Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Phạm Nguyễn T*: Ông Phạm Xuân Ngọc, sinh năm 1978; bà Nguyễn Thị Hà, sinh năm 1981;

Cùng trú tại: thôn Tây S, xã Phương Trung, huyện Thanh O, Hà Nội.

- *Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Lê Thành Đ*: Ông Lê Khắc Thao, sinh năm 1978; bà Nguyễn Thị Xoan, sinh năm 1981;

Cùng trú tại: thôn Mỗ Xá, xã Phú Nam An, huyện Chương Mỹ, Hà Nội.

- *Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Tạ Đức C*: Ông Tạ Văn Quang, sinh năm 1967; bà Lê Thị Hường, sinh năm 1973;

Cùng trú tại: thôn Mã Kiều, xã Phương Trung, huyện Thanh O, Hà Nội

-*Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Lê Việt H*: Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1979; bà Lê Thị Oanh, sinh năm 1981;

Cùng trú tại: thôn Quang Trung, xã Phương Trung, huyện Thanh O, Hà Nội;

Bà Nguyễn Thị Cúc, sinh năm 1972,

Trú tại: thôn Áng Phao, xã Cao D, huyện Thanh O, Hà Nội.

- *Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Lê Đình D*: Ông Lê Đình Quảng, sinh năm 1976; bà Trần Thị Nga, sinh năm 1981;

Cùng trú tại: thôn Mã Kiều, xã Phương Trung, huyện Thanh O, Hà Nội.

- *Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Văn H*: Ông Nguyễn Văn Linh, sinh năm 1982; bà Phạm Thị Hương, sinh năm 1983;

Cùng trú tại: thôn Hai Năm, xã Văn Võ, huyện Chương Mỹ, Hà Nội

**** Người bào chữa cho các bị cáo gồm:***

+ Người bào chữa cho các bị cáo: Bà D Thị Hiền sinh năm 1987 - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước TP Hà Nội

+ Người bào chữa cho các bị cáo: Ông Nguyễn Quang Phong, sinh năm 1971 - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước TP Hà Nội

+ Người bào chữa cho các bị cáo: Bà Đinh Thị Thanh Hương, sinh năm 1976 - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước TP Hà Nội

**** Bị hại:*** Nguyễn Văn Chỉnh, sinh năm 2003;

Trú tại: thôn Võ Lao, xã Văn Võ, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội

**** Người có quyền lợi, N vụ liên quan đến vụ án:***

1. Tạ Quang Thành, sinh ngày 04/6/2007

Người giám hộ: Ông Tạ Quang K, sinh năm 1983

Cùng trú tại: thôn Quang Trung, xã Phương Trung, huyện Thanh O, Hà Nội.

2. Phạm D Chiến, sinh ngày 17/02/2005

Người giám hộ: Nguyễn Thị Mị, sinh năm 1982

Cùng trú tại: thôn Hai Văn, xã Văn Võ, huyện Chương Mỹ, Hà Nội

**** Người làm chứng:***

1. Nguyễn Văn Trọng, sinh năm 2000

Trú tại: thôn Võ Lao, xã Văn Võ, huyện Chương Mỹ, Hà Nội

2. Đỗ Văn B, sinh năm 2004

Trú tại: thôn Võ Lao, xã Văn Võ, huyện Chương Mỹ, Hà Nội

3. Vũ Văn Minh, sinh ngày 19/8/2006

Người giám hộ: Vũ Văn Nhị, sinh năm 1983

Cùng trú tại: thôn Thiên Đông, xã Mỹ Hưng, huyện Thanh O, Hà Nội

4. Phạm Nhất Cao, sinh ngày 25/8/2005

Người giám hộ: Phạm Văn Thanh, sinh năm 1983

Cùng trú tại: thôn Láng Hạ, xã H Diệu, huyện Chương Mỹ, Hà Nội

(Tại phiên tòa: Các bị cáo, người giám hộ, người bào chữa, người có quyền lợi N vụ liên quan có mặt; Bị hại anh Chỉnh và các nhân chứng Phạm Nhất Cao, người giám hộ cho anh Cao là ông Phạm Văn Thanh, Nguyễn Văn Trọng, Đỗ Văn B, Vũ Văn Minh vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Các bị cáo Lê Văn H, Chu Bá L, Hà Tuấn N, Nguyễn Đình Trường S, Lê Quốc Đ, Phạm Tuấn K. Trần Khánh D, Phạm Lương Th, Nguyễn Văn B, Phạm

Nguyễn T, Lê Thành Đ, Tạ Đức C, Lê Việt H, Nguyễn Thư Đ1, Lê Đình D, Nguyễn Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O, Thành phố Hà Nội truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định Đ1 như sau:

Xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân giữa Lê Văn H (sinh năm: 2005, trú tại thôn Kim Châu, xã Kim Thư, huyện Thanh O, thành phố Hà Nội) với một nhóm thanh niên xã Tam Hưng *(chưa xác định Đ1).* H đã nhắn tin, điện thoại kêu gọi, rủ rê nhiều thanh niên trong và ngoài địa bàn huyện Thanh O thực hiện 02 vụ gây rối trật tự công cộng, cụ thể như sau:

Vụ án thứ nhất:

Khoảng 21 giờ ngày 19/4/2023 tại quán Bi-a "Quán Ánh", thuộc thôn Chung Chính, xã Phương Trung, huyện Thanh O, thành phố Hà Nội, Lê Văn H ngồi chơi cùng 07 đối tượng gồm: Lê Quốc Đ *(sinh ngày: 22/8/2005, trú tại: thôn Chung Chính, xã Phương Trung, huyện Thanh O),* Phạm Tuấn K *(sinh ngày: 09/4/2005, trú tại thôn Quang Trung, xã Phương Trung, huyện Thanh O);* Tạ Đức C *(sinh ngày: 26/12/2006, trú tại: thôn Mã Kiều, xã Phương Trung, huyện Thanh O),* Phạm Lương Th *(sinh ngày: 01/3/2005, trú tại: thôn Liên Tân, xã Phương Trung, huyện Thanh O)* Phạm Nguyễn T *(sinh ngày: 06/8/2006);* Trần Khánh D *(sinh ngày: 23/5/2006), đều trú tại: thôn Tây S, xã Phương Trung, huyện Thanh O;* Nguyễn Văn B *(sinh ngày: 10/5/2006, trú tại: thôn Kim Thành, xã Kim Thư, huyện Thanh O).* Tại đây, H rủ các đối tượng đi tìm nhóm thanh niên của xã Tam Hưng để đánh nhau. Cả nhóm đồng ý. Sau đó cả nhóm đi đến khu vực N trang thôn Quang Trung, xã Phương Trung lấy 02 chiếc phóng lợn dài khoảng 3 mét *(loại tuýp kim loại hàn lưỡi dao bầu)*, do H chuẩn bị trước đó, ngoài ra các đối tượng còn nhặt một số vỏ chai bia thủy tinh mang đi đánh nhau. Các đối tượng sử dụng 04 xe mô tô gồm: C điều khiển xe mô tô chở T cầm theo phóng lợn; D điều khiển xe mô tô chở Thành cầm theo vỏ chai bia; Đ điều khiển xe mô tô chở H cầm theo phóng lợn; B điều khiển xe mô tô chở K cầm theo vỏ chai bia.

Quá trình di chuyển, các đối tượng đi từ N trang thôn Quang Trung, xã Phương Trung ra đường Quốc lộ 21B, đến thị trấn Kim Bài rẽ vào đường Muỗi đi đến xã Tam Hưng, tiếp tục di chuyển ra đường Cienco 5 hướng ra quận Hà Đông. Khi đi các đối tượng dàn hàng 3-4, bấm còi, dú ga, đánh võng, không đội mũ B hiểm, lấy khẩu trang bịt biển số xe, đi tốc độ cao, tay cầm phóng lợn và vỏ chai bia, khiến người đi đường hoảng sợ. Khi đi T đoạn đường Cienco 5 thuộc địa phận Khu đô thị Thanh Hà, xã Cự Khê, nhóm của H nhìn thấy anh Vũ Văn Minh *(sinh ngày: 19/8/2006, trú tại thôn Thiên Đông, xã Mỹ Hưng, huyện Thanh O),* đi cùng một nhóm thanh niên khác đi ngược chiều, thì H nói quay lại đuổi đánh nhóm thanh niên này. Cả nhóm quay đầu xe đuổi theo, chặn Đ1 xe của anh Minh dừng lại, T dùng phóng lợn vụt và K dùng vỏ chai bia ném vào người anh Minh. Sau đó, cả nhóm tiếp tục di chuyển theo đường Cienco 5 ra quận Hà Đông, rẽ về ngã tư Văn Phú, vào đường Quốc lộ 6, rồi rẽ vào đường Quốc lộ 21B hướng về xã Phương Trung để về nhà. Trên đường về các đối tượng đã vứt phóng lợn và vỏ chai bia ở vệ đường.

Hậu quả: anh Minh bị thương tích ngoài da, rách da chảy máu ở tay trái, không đi điều trị tại Cơ sở y tế nào. Anh Minh không yêu cầu, đề nghị gì về thương tích của

bản thân và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các đối tượng đã gây thương tích cho mình.

Vụ thứ hai: Ngày 21/4/2023, H tiếp tục kêu gọi, rủ bạn bè tham gia đánh nhau với nhóm thanh niên xã Tam Hưng. Có các đối tượng tham gia gồm: H, Lê Quốc Đ, Phạm Nguyễn T, Trần Khánh D, Phạm Tuấn K, Nguyễn Văn B, Lê Thành Đ *(sinh ngày 02/02/2006, trú tại: thôn Mỗ Xá, xã Phú Nam An, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội),* Nguyễn Văn H *(sinh ngày 09/4/2007),* Phạm D Chiến *(sinh ngày 17/02/2008), đều trú tại: thôn Hai Năm, xã Văn Võ, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội;* Tạ Quang Thành *(sinh ngày 04/6/2007, trú tại: thôn Chung Chính, xã Phương Trung),* Lê Đình D *(sinh ngày 15/11/2005),* Lê Việt H *(sinh ngày 28/8/2005), đều trú tại: thôn Quang Trung, xã Phương Trung, huyện Thanh O*; Chu Bá L *(sinh ngày 24/5/2005, trú tại: thôn Kim Bài, Thị trấn Kim Bài, huyện Thanh O),* Hà Tuấn N *(sinh ngày 02/8/2005, trú tại: thôn Cát Động, Thị trấn Kim Bài, huyện Thanh O),* Nguyễn Đình Trường S *(sinh ngày 14/02/2005, trú tại: thôn Văn Quán, xã Đỗ Động, huyện Thanh O),* Đào Quang C *(sinh ngày 11/7/2006, trú tại: thôn Châu Mai, xã Liên Châu, huyện Thanh O),* Nguyễn Thư Đ1 *(sinh ngày 10/7/2006, trú tại: thôn Áng Phao, xã Cao D, huyện Thanh O),* và Phạm Nhất Cao *(sinh ngày 25/8/2005, trú tại: thôn Làng Hạ, xã H Diệu, huyện Chương Mỹ).*

Khoảng 19 giờ ngày 21/4/2023, Đ chở H đi mua dao bầu rồi mượn máy hàn xì kim loại mang về trang trại của gia đình T để chế tạo phóng lợn mang đi đánh nhau. Tại trang trại của gia đình T, Đ1 là người trực tiếp sử dụng máy hàn để hàn các lưỡi dao nhọn *(dạng dao bầu)* vào một đầu tuýp sắt chế tạo thành 06 cây phóng lợn *(dài khoảng gần 3 mét),* mang đi cất giấu ở ngoài bờ ruộng gần đường Quốc lộ 21B để thuận tiện cho việc lấy mang đi đánh nhau.

Sau đó, H rủ một số đối tượng đi đón Chu Bá L, Nguyễn Đình Trường S, Hà Tuấn N, Đào Quang C ở khu vực quận Hà Đông về huyện Thanh O để tham gia cùng nhóm H để đi đánh nhau. Riêng Phạm Nhất Cao, B, K trong thời gian tập trung và đi đổ xăng, Cao, B, K đã bỏ về trước không tham gia cùng nhóm H. Sau khi đón Đ1 nhóm của L về khu vực xã Phương Trung để tập trung, thì xe mô tô Đ chở H bị một nhóm thanh niên đi khoảng 03-04 xe máy đuổi đánh về hướng xã Dân Hòa nhưng chạy Đ1 nên không bị đánh. Đ và H nghi ngờ nhóm đuổi đánh mình là nhóm nam thanh niên ở xã Tam Hưng *(chưa xác định Đ1 là nhóm nào)* nên H gọi cho các bạn trong nhóm lấy hung khí, tìm đánh trả thù. Sau đó các đối tượng đi lấy 06 cây phóng lợn cất giấu ở bờ ruộng, phân phát cho nhau và sử dụng 07 xe máy chở nhau gồm: Lê Quốc Đ chở Lê Văn H ngồi sau cầm theo phóng lợn, Lê Thành Đ chở Tạ Quang Thành ngồi sau cầm theo phóng lợn, Phạm Nguyễn T chở Trần Khánh D ngồi sau cầm phóng lợn; Nguyễn Thư Đ1 chở Lê Đình D ngồi sau cầm phóng lợn, Chu Bá L chở Nguyễn Đình Trường S ngồi sau cầm phóng lợn, Phạm D Chiến chở Nguyễn Văn H, Lê Việt H ngồi sau cầm 01 phóng lợn và Hà Tuấn N chở Đào Quang C ngồi sau, xe này không cầm phóng lọn.

Các đối tượng điều khiển xe máy đi gần nhau, cầm theo hung khí đi theo tuyến đường quốc lộ 21B đến Thị trấn Kim Bài rẽ vào Đường Muỗi đi thẳng ra tuyến đường tỉnh lộ 427B, di chuyển theo đường 427B qua xã Tam Hưng đến Ngã ba Bình Đà thuộc địa phận xã Bình Minh, huyện Thanh O rồi quay lại đi về xã Tam Hưng. Trên đường đi các đối tượng dàn xe hàng ngang 3-4, lạng lách, nẹt pô, bấm

còi, dú ga, đánh võng, không đội mũ B hiểm, lấy khẩu trang bịt biển số xe hoặc tháo biển số xe, đi tốc độ cao, tay cầm phóng lợn, gây náo loạn nhiều tuyến đường và khu dân cư xung quanh, gây sợ hãi cho người đi đường. Sau khi đi Đ1 01 vòng quanh xã Tam Hưng, nhưng không tìm thấy nhóm thanh niên xã Tam Hưng. Lúc này, Nguyễn Thư Đ1 điều khiển xe máy chở Lê Đình D tách đoàn đi đổ xăng tại cây xăng trên đường Cienco 5, sau đó, quay lại không gặp nhóm của H nữa nên Đ1 điều khiển xe máy chở D bỏ về nhà. Để tránh lực lượng Cảnh sát cơ động đi tuần tra phát hiện, D đã vứt phóng lợn ở ven đường khi đi trên đường 427B đoạn thuộc địa phận xã Tam Hưng. Còn nhóm của H tiếp tục đi vòng quanh xã Tam Hưng 01 - 02 vòng nữa để tìm nhóm thanh niên Tam Hưng nhưng không thấy nên dừng xe tại đường 427B đoạn gần quán bia Lũy Tre Làng thuộc địa phận thôn Song Khê, xã Tam Hưng.

Khoảng 23 giờ cùng ngày, anh Nguyễn Văn Trọng *(sinh năm 2000, trú tại: thôn Võ Lao, xã Văn Võ, huyện Chương Mỹ)* điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda SH màu đen - xám, BKS: 29X2 - 014.48 chở anh Đỗ Văn B *(sinh năm 2004, ở cùng thôn)* và anh Nguyễn Văn Chỉnh *(sinh năm 2003, là em trai anh Trọng)* ngồi sau đi từ nhà ở thôn Võ Lao, xã Văn Võ, huyện Chương Mỹ đến quận Đống Đa, thành phố Hà Nội để đi làm. Khi thấy xe của anh Trọng đi qua, thì H hô hoán cả nhóm đuổi theo để đánh nhóm anh Trọng, anh Trọng điều khiển xe mô tô bỏ chạy vào phía trong làng Đ1 khoảng 200 mét thì bị nhóm của H đuổi kịp, chặn xe anh Trọng lại. Tại đây H, D, Thành, S, L, người cầm phóng lợn, người dùng tay chân đánh gây thương tích cho anh Trọng, B và Chỉnh. Sau đó, H và Tạ Quang Thành dùng phóng lợn vụt, đập làm hư hỏng chiếc xe máy BKS: 29X2 - 014.48 của anh Chỉnh. Sau đó nhóm của H đi về, còn các anh Trọng, B, Chỉnh bị thương Đ1 người dân đưa đi cấp cứu, chữa trị tại Bệnh viện Quân y 103. Công an xã Tam Hưng sau khi nhận thông tin phản ánh của người dân về vụ việc đã đến hiện trường ghi nhận sự việc, tạm giữ chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH màu đen - xám, BKS: 29X2 - 014.48 Đ1 phát hiện bị bỏ lại ở hiện trường.

Hậu quả:

+ Anh Trọng, B, Chỉnh bị thương pH điều trị Bệnh viện Quân y 103. Đến ngày 24/4/2023 thì anh Chỉnh ra viện, ngày 27/4/2023 anh Trọng, anh B ra viện

+ 01 xe mô tô SH màu đen – xám, biển số: 29X2-014.48 bị gẫy phần cánh yếm bên trái *(xe mô tô của anh Nguyễn Văn Chỉnh).*

Ngày 20 và ngày 22/4/2023, Ủy ban nhân dân các xã Phương Trung, xã Kim Thư, xã Tam Hưng, xã Bình Minh và UBND thị trấn Kim Bài, huyện Thanh O, thành phố Hà Nội có văn bản kiến nghị đến Công an huyện Thanh O đề nghị xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật đối với nhóm thanh thiếu niên tụ tập điều khiển xe máy chở 2-3 người, dàn hàng ngang, bấm còi inh hỏi, lạng lách, đánh võng, mang theo hung khí nguy hiểm là phóng lợn (tuýp kim loại hàn dao nhọn), vỏ chai bia, đi trên tuyến đường Quốc lộ 21B, đường Cienco 5 và các tuyến đường liên thôn xã, gây náo loạn khu dân cư xung quanh, làm người dân đi đường sợ hãi và gây mất an ninh trật tự trên địa bàn.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng, biển kiểm soát: 29X7-616.50, số khung: RLHJK0313NY510855, số máy: JK03E2515262 *(do bà Trần Thị Hà là mẹ bị can Nguyễn Văn B giao nộp).*

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu cam, biển kiểm soát: 29X7-561.80, số khung: RLHJA3918LY298883, số máy: JA39E1637268 *(do ông Phạm Lương H là bố đẻ của Phạm Lương Th giao nộp).*

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, số khung: RLHJA3928NY039466, số máy: JA39E2535953, biển kiểm soát 29X7-623.37 *(do ông Phạm Xuân Ngọc là bố đẻ của Phạm Nguyễn T giao nộp).*

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Vario, màu xanh, biển kiểm soát: 29X7-606.17, số khung: MH1JM5118MK743281, số máy: JN51E1742782 *(do bà Phạm Thị Quang làm mẹ đẻ của Lê Quang Đ giao nộp).*

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, biển kiểm soát: 29X7-604.23, số khung: RLHJA3926MY262667, số máy: JA39E2382948 *(do Nguyễn Thư Đ1 giao nộp).*

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, biển kiểm soát: 29X2-031.72, số khung: RLHJA3926MY470869, số máy: JA39E2495300 *(do Phạm Nhất Cao giao nộp).*

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, biển kiểm soát: 29X7-695.55, số khung: RLHJA3921NY432516, số máy: JA39E2856759 *(do bị can Hà Tuấn N giao nộp).*

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, số khung: RLHJA3905HY172446, số máy: JA39E0172476, không đeo biển kiểm soát, không yếm (do bị can Nguyễn Đình Trường S giao nộp).

- 02 (hai) đoạn tuýp kim loại dài 2,95m, đường kính 2,1cm *(do Tạ Quang Thành giao nộp).*

- 02 (hai) đoạn tuýp kim loại dài 2,95m, đường kính 2,1cm; một đầu Đ1 hàn lưỡi dao bầu dài 21cm, bàn rộng nhất 6,5cm, mũi dao nhọn *(do Tạ Quang Thành giao nộp).*

Tại Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 3340/KL-KTHS ngày 15/6/2023 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn Trọng:

2.1. Tỷ lệ tổn thương cơ thể

Đối chiếu Bảng 1- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể như sau:

- Sẹo kích thước nhỏ tại mặt gan khớp liên đốt 2,3 ngón V, bàn tay pH, kích thước nhỏ: 01% (áp dụng nguyên tắc chung 2, Chương VII và nguyên tắc 1, Mục I.1, Chương 8).

- Sẹo mặt gan khớp liên đốt 1,2 ngón IV, kích thước nhỏ: 01% (áp dụng Nguyên tắc chung 2, Chương VII và Nguyên tắc 1, Mục I.1, Chương 8).

- Sẹo mu khớp bàn ngón III, bàn tay pH, kích thước nhỏ: 01% (áp dụng Nguyên tắc chung 2, Chương VII và Nguyên tắc 1, Mục I.1, Chương 8).

- Sẹo mặt gan khớp bàn ngón II, bàn tay pải, kích thước nhỏ: 01% (áp dụng Nguyên tắc 1, Mục I.1, Chương 8).

- Sẹo mặt sau cổ tay pH kích thước nhỏ: 01% (áp dụng Nguyên tắc 1, Mục I.1, Chương 8).

- Sẹo mặt ngoài 1/3 giữa đùi pH kích thước nhỏ: 01% (áp dụng Nguyên tắc 1 và Mục I.1, Chương 8).

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn Trọng tại thời điểm giám định là: ***06% (Sáu phần trăm).***

2.2. Cơ chế hình thành thương tích

Các tổn thương của anh Nguyễn Văn Trọng do vật sắc hoặc sắc nhọn gây nên."

Tại Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 3341/KL-KTHS ngày 15/6/2023 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Đỗ Văn B:

"2.1. Tỷ lệ tổn thương cơ thể

Đối chiếu Bảng 1 – Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm thoe Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể như sau:

- Sẹo lưng pH kích thước trung bình: 02% (áp dụng Nguyên tắc 1 và Mục 1.2, Chương 8).

- 03 sẹo cẳng tay trái kích thước nhỏ: mỗi sẹo 01% (áp dụng Nguyên tắc 1 và mục I.1, Chương 8).

- Sẹo cẳng chân trái kích thước nhỏ: 01% (áp dụng Nguyên tắc 1 và mục I.1, Chương 8).

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Đỗ Văn B tại thời điểm giám định là: ***06%*** *(sáu phần trăm).*

2.2. Cơ chế hình thành thương tích

Các tổn thương của anh Đỗ Văn B do vật sắc hoặc sắc nhọn gây nên."

Tại Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 3339/KL-KTHS ngày 15/6/2023 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn Chỉnh:

2.1. Tỷ lệ tổn thương cơ thể

Đối chiếu Bảng 1 – Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm thoe Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể như sau:

- Sẹo mặt trước trong 1/3 trên cẳng chân pH kích thước nhỏ: 01% (áp dụng Nguyên tắc 1 và Mục I.1, Chương 8).

- Sẹo mông trái kích thước nhỏ: 01% (áp dụng Nguyên tắc 1 và mục I.1, Chương 8).

- Sẹo mu bàn tay trái kích thước nhỏ: 01% (áp dụng Nguyên tắc 1 và mục I.1, Chương 8).

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn Chỉnh tại thời điểm giám định là: ***03%*** *(ba phần trăm).*

2.2. Cơ chế hình thành thương tích

- Tổn thương vùng bàn tay trái, cẳng chân pH, mông trái do vật sắc hoặc sắc nhọn gây nên.

- Các vùng khác không còn dấu vết thương tích nên không có cơ sở xác định cơ chế hình thành thương tích."

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 32/KL-HĐĐGTS ngày 11/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND huyện Thanh O, kết luận:

"Phần cánh yếm bên trái của 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH150 màu đen – xám, Biển kiểm soát 29X2-014.48, số khung RLHK4210MY013696, số máy KF42E1061424, đăng ký lần đầu 20/01/2022 (tài sản đã qua sử dụng) có giá trị: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng)."

Sau khi xảy ra sự việc, gia đình các bị can đã bồi thường thiệt hại cho anh Trọng, anh Chỉnh, anh B tổng số tiền là 100.000.000 đồng. Ngày 27/6/2023, anh Trọng, anh Chỉnh, anh B đã có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi tố, xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các đối tượng đã gây thương tích cho mình và không yêu cầu các đối tượng pH bồi thường thêm bất kỳ một khoản chi phí nào. Việc anh Trọng, anh Chỉnh, anh B rút đơn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Do vậy, Cơ quan CSĐT đã chuyển tài liệu liên quan đến hành vi Cố ý gây thương tích của 05 bị can H, D, Quang Thành, S, L đến Công an huyện Thanh O để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định số 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, là có căn cứ.

Đối với 02 đối tượng Tạ Quang Thành (sinh ngày: 04/6/2007) và Phạm D Chiến (sinh ngày: 17/02/2008), khi thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng, chưa đủ 16 tuổi. Do vậy, hành vi của Thành, Chiến không cấu thành tội Gây rối trật tự công cộng, quy định tại khoản 2 Điều 318 BLHS. Ngoài hành vi trên thì Thành còn có hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản chiếc xe mô tô BKS 29X2-014.48 có giá trị 300.000 đồng của anh Chỉnh. Tuy nhiên, Thành chưa đủ 16 tuổi nên hành vi của Thành không cấu thành tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS. Ngày 31/7/2023 Cơ quan CSĐT đã chuyển tài liệu liên quan đến hành vi Gây rối trật tự công cộng của Chiến và hành vi Gây rối trật tự công cộng, Cố ý gây hư hỏng tài sản của Thành đến Công an huyện Thanh O để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định số 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, là có căn cứ.

Đối với Phạm Nhất Cao trong quá trình chuẩn bị thực hiện hành vi Gây rối trật tự công cộng, Cao đã bỏ về trước không tham gia thực hiện hành vi Gây rối trật tự công cộng nên hành vi của Cao không phạm tội. Đối với chiếc xe mô tô biển số 29X2-031.72 đã thu giữ của Cao, ngày 31/7/2023 Cơ quan CSĐT đã trao trả chiếc xe trên cho ông Phạm Văn Thanh (là bố đẻ Cao) là có căn cứ.

Đối với bị can Đào Quang C, quá trình điều tra C đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh O đã ra Quyết định truy nã, hiện chưa bắt Đ1 bị can, thời hạn điều tra vụ án đã hết, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh O đã ra Quyết định tách vụ án đối với hành vi của C, Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, bị can C, khi nào bắt Đ1 bị can C, sẽ xử lý theo quy định.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 29X2-01448 của anh Chỉnh bị hư hỏng, có giá trị 300.000 đồng. Ngày 07/6/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh O đã ra Quyết

định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho anh Chỉnh. Anh Chỉnh đã nhận xe và không yêu cầu các đối tượng pH bồi thường thiệt hại về phần hư hỏng của chiếc xe.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên,

Tại bản Cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 08/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O truy tố bị cáo Lê Văn H về các tội: tội *"Gây rối trật tự công cộng",* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự và tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản",* quy định tại điểm a khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Truy tố các bị cáo: Chu Bá L, Hà Tuấn N, Lê Quốc Đ, Phạm Tuấn K, Trần Khánh D, Phạm Lương Th, Nguyễn Văn B, Phạm Nguyễn T, Lê Thành Đ, Tạ Đức C, Nguyễn Đình Trường S, Lê Việt H, Nguyễn Thư Đ1, Lê Đình D, Nguyễn Văn H về tội*: "Gây rối trật tự công cộng",* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung Cáo trạng đã nêu và điều luật đã viện dẫn, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

*** Về hình phạt chính:**

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm a khoản 1 Điều 178, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 2 Điều 52, điều 55, Điều 38, Điều 17 BLHS, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo **Lê Văn H:**

+ Mức án từ **24-30** tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng.

+ Mức án từ **06-09** tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản.

Tổng hợp hình phạt chung của hai tội mức án từ: **30 - 39 tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2023.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 38, Điều 17, Điều 91, Điều 101 BLHS, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo: **Chu Bá L** mức án từ **24-30** tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng.

Tổng hợp hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 218/2022/HSST ngày 31/10/2022 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt Chu Bá L 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Gây rối trật tự công cộng và Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2023/HSST ngày 10/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh O xử phạt bị cáo L 28 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Buộc L pH chấp hành hình phạt chung của ba bản án là **57-63** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2023.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 38, Điều 17, BLHS, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo: **Nguyễn Đình Trường S** mức án từ **24-30** tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng.

Tổng hợp hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 218/2022/HSST ngày 31/10/2022 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt Nguyễn Đình Trường S 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Gây rối trật tự công cộng. Buộc bị cáo S pH chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **29-35** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/4/2023.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 38, Điều 17, Điều 91, Điều 101 BLHS đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo: **Hà Tuấn N** mức án từ **18-24** tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng.

Tổng hợp hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2023/HSST ngày 10/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh O xử phạt Hà Tuấn N 18 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Buộc bị cáo N pH chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **42-48** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/5/2023.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm g khoản 2 Điều 52, điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 65, Điều 17, Điều 91, Điều 101 BLHS, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo:

+ Lê Quốc Đ mức án từ **18-24** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **36-48** tháng về tội Gây rối trật tự công cộng.

+ Phạm Nguyễn T mức án từ **18-24** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **36-48** tháng về tội Gây rối trật tự công cộng.

+ Trần Khánh D mức án từ **18-24** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **36-48** tháng về tội Gây rối trật tự công cộng.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 65, Điều 17 BLHS xử phạt bị cáo:

+ **Phạm Tuấn K** mức án từ **18-24** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **36-48** tháng về tội Gây rối trật tự công cộng.

+ Phạm Lương Th mức án từ **18-24** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **36-48** tháng về tội Gây rối trật tự công cộng.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 65, Điều 17, Điều 91, Điều 101 BLHS, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo:

+ Lê Việt H mức án từ **15-18** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **30-36** tháng về tội Gây rối trật tự công cộng.

+ **Nguyễn Văn B** mức án từ **15-18** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **30-36** tháng về tội Gây rối trật tự công cộng.

+ **Lê Thành Đ** mức án từ **15-18** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **30-36** tháng về tội Gây rối trật tự công cộng.

+ Lê Đình D mức án từ **15-18** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **30-36** tháng về tội Gây rối trật tự công cộng.

+ Nguyễn Thư Đ1 mức án từ **15-18** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **30-36** tháng về tội Gây rối trật tự công cộng.

+ Nguyễn Văn H mức án từ **15-18** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **30-36** tháng về tội Gây rối trật tự công cộng.

+ Tạ Đức C mức án từ **15-18** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **30-36** tháng về tội Gây rối trật tự công cộng.

Giao 09 bị cáo: Phạm Nguyễn T, Lê Quốc Đ, Trần Khánh D, Phạm Tuấn K, Phạm Lương Th, Tạ Đức C, Nguyễn Thư Đ1, Nguyễn Văn H, Lê Đình D cho UBND xã Phương Trung, huyện Thanh O giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành thời hạn thử thách của án treo.

Giao bị cáo Nguyễn Văn B cho UBND xã Kim Thư, huyện Thanh O giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành thời hạn thử thách của án treo.

Giao 02 bị cáo Lê Thành Đ, Nguyễn Văn H cho UBND xã Phú Nam An, huyện Chương Mỹ giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành thời hạn thử thách của án treo.

*** Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS đề nghị HĐXX:

- *Trả lại 06 chiếc xe mô tô, gồm:*

+ Trả lại 01 chiếc xe mô tô Honda Vision màu trắng, biển kiểm soát: 29X7-616.50, số khung: RLHJK0313NY510855, số máy: JK03E2515262 cho bà Đào Thị Hương *(bác ruột của B);*

+ Trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu cam, biển kiểm soát: 29X7-561.80, số khung: RLHJA3918LY298883, số máy: JA39E1637268 cho ông Phạm Lương H *(bố đẻ của bị cáo Phạm Lương Th);*

+ Trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, số khung: RLHJA3928NY039466, số máy: JA39E2535953, biển kiểm soát 29X7-623.37 cho anh Phạm Xuân Ngọc *(là bố đẻ của bị cáo Phạm Nguyễn T).*

+ Trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vario, màu xanh, biển kiểm soát: 29X7-606.17, số khung: MH1JM5118MK743281, số máy: JN51E1742782 cho bà Phạm Thị Quang *(là mẹ đẻ của bị cáo Lê Quốc Đ giao nộp).*

+ Trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, biển kiểm soát: 29X7-604.23, số khung: RLHJA3926MY262667, số máy: JA39E2382948 cho bà Nguyễn Thị Cúc *(là mẹ bị can Nguyễn Thư Đ1).*

+ Trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, biển kiểm soát: 29X7-695.55, số khung: RLHJA3921NY432516, số máy: JA39E2856759 cho ông Hà Văn Tâm *(bố bị can Hà Tuấn N).*

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 02 (hai) đoạn tuýp kim loại dài 2,95m, đường kính 2,1cm

+ 02 (hai) đoạn tuýp kim loại dài 2,95m, đường kính 2,1cm; một đầu Đ1 hàn lưỡi dao bầu dài 21cm, bàn rộng nhất 6,5cm, mũi dao nhọn.

*** Án phí:** Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Toà án. Buộc mỗi bị cáo pH nộp 200.000 đồng án phí HSST theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hà Nội bào chữa cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bởi các bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, phạm tội do không nhận thức đầy đủ về pháp luật, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đề nghị cho các bị cáo Đ1 hưởng mức án thấp hơn như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Người đại diện theo pháp luật cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã Đ1 thẩm tra tại phiên toà; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, lời khai của bị cáo, người đại diện theo pháp luật cho các bị cáo, người có quyền lợi N vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã Đ1 tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về: Khởi tố vụ án; khởi tố bị can; phê chuẩn quyết định khởi tố bị can; áp dụng biện pháp tạm giam. Về các biện pháp điều tra như: Lấy lời khai bị can, lấy lời khai của bị hại; thu giữ vật chứng, kết luận giám định; về việc giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Đ1 thu thập đầy đủ, đúng trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên: Không mớm cung, ép cung, bức cung, dùng nhục hình đối với các bị can.

Đối với sự vắng mặt của người có N vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung: Xuất phát từ mâu thuẫn giữa Lê Văn H với một nhóm thanh niên xã Tam Hưng, H đã hô hào, rủ bạn bè trong và ngoài địa bàn huyện Thanh O thực hiện 02 vụ Gây rối trật tự công cộng trên địa bàn huyện Thanh O trong 02 ngày, thời gian từ khoảng 21 giờ đến 23 giờ các ngày 19/4/2023 và ngày 21/4/2023. Quá trình thực hiện hành vi gây rối, các đối tượng gồm: Lê Văn H, Phạm Nguyễn T, Trần Khánh D, Lê Đình D, Nguyễn Thư Đ1, Lê Quốc Đ, Lê Thành Đ, Lê Việt H, Phạm Lương Th, Nguyễn Văn B, Phạm Tuấn K, Tạ Đức C, Nguyễn Đình Trường S, Nguyễn Văn H, Chu Bá L, Hà Tuấn N có hành vi điều khiển xe mô tô không đội mũ B hiểm, mặc áo chống nắng che kín đầu, đeo khẩu trang, tháo biển số xe hoặc dùng khẩu trang bịt biển số xe, cầm theo hung khí nguy hiểm là tuýp sắt hàn dao nhọn dài 2,95 mét (Phóng lợn), lạng lách, đánh võng, đi dàn hàng 3-4, rú ga, bấm còi inh ỏi, đi với tốc độ cao trên đường làng, đường liên thôn, đường Quốc lộ 21B, Cienco 5 thuộc khu vực địa bàn các xã Kim Thư, xã Phương Trung, xã Tam Hưng, xã Mỹ Hưng, thị trấn Kim Bài, xã Bình Minh, xã Cự Khê, mục đích tìm nhóm thanh niên xã Tam Hưng để đánh nhau. Hành vi của các đối tượng đã gây mất an ninh trật tự khu dân cư, người dân đi lại hoang mang lo sợ, gây mất ổn định, kỷ luật nơi công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Ngày 29/8/2022, Lê Văn H đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản, nhưng ngày 21/4/2023, H tiếp tục có hành vi Cố ý làm hư hỏng xe mô tô SH biển số 29X2-014.48 có giá trị 300.000 đồng của anh Chỉnh.

Đối chiếu với các quy định của pháp luật hình sự, thì hành vi của Lê Văn H đã phạm vào các tội *"Gây rối trật tự công cộng",* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự và tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản",* quy định tại điểm a khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Về tính chất vụ án: Vụ án có tính chất nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu, dẫn đến mất an ninh trật tự trên địa bàn huyện Thanh O, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân. Vì vậy cần pH có hình phạt tương xứng đối với các bị cáo để có tính răn đe và phòng ngừa chung.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn.

Xuất phát từ mâu thuẫn giữa bị cáo Lê Văn H với một nhóm thanh niên xã Tam Hưng, H đã hô hào, rủ các bị cáo khác thực hiện 02 vụ Gây rối trật tự công

cộng trên địa bàn huyện Thanh O, bị cáo H có vai trò đầu vụ, cao hơn các bị cáo khác.

Các bị cáo L, S đang trong thời gian chấp hành thời hạn thử thách của án treo, nhưng lại tiếp tục phạm tội.

Bị cáo L, N ngày 10/8/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh O xử phạt về tội Cố ý gây thương tích, bị cáo L bị xử 28 tháng tù, bị cáo N bị xử phạt 18 tháng tù, nên cần có hình phạt nghiêm khắc tiếp tục cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo.

Các bị cáo T, D, Quốc Đ, H tham gia thực hiện hành vi gây rối trong 2 ngày.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sau: Các bị cáo thành khẩn khai báo; Các bị cáo Phạm Tuấn K, Phạm Lương Th, Nguyễn Văn B, Lê Thành Đ, Tạ Đức C, Lê Việt H, Nguyễn Thư Đ1, Lê Đình D, Nguyễn Văn H nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Các Bị cáo Phạm Nguyễn T, Trần Khánh D, Lê Quốc Đ: Nhân thân chưa có tiền án, tiền sự nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Các bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi: Phạm Nguyễn T, Trần Khánh D, Lê Quốc Đ, Nguyễn Văn B, Lê Thành Đ, Tạ Đức C, Lê Việt H, Nguyễn Thư Đ1, Lê Đình D, Nguyễn Văn H, Chu Bá L, Hà Tuấn N, nên cần áp dụng quy định đối với người chưa thành niên phạm tội quy định tại Điều 91, 101 BLHS.

Vì vậy căn cứ vào tính chất mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, điều luật đã viện dẫn. Hội đồng xét xử xét nhận thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo H, L, N, S. Áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với các bị cáo còn lại.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Chỉnh có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu đề nghị về bồi thường dân sự, nên không xem xét.

**** Những nội dung khác liên quan đến vụ án***:

Sau khi xảy ra sự việc, gia đình các bị can đã bồi thường thiệt hại cho anh Trọng, anh Chỉnh, anh B tổng số tiền là 100.000.000 đồng. Ngày 27/6/2023, anh Trọng, anh Chỉnh, anh B đã có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi tố, xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các đối tượng đã gây thương tích cho mình và không yêu cầu các đối tượng pH bồi thường thêm bất kỳ một khoản chi phí nào. Việc anh Trọng, anh Chỉnh, anh B rút đơn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Do vậy, Cơ quan CSĐT đã chuyển tài liệu liên quan đến hành vi Cố ý gây thương tích của 05 bị can H, D, Quang Thành, S, L đến Công an huyện Thanh O để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định số 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, là có căn cứ.

Đối với 02 đối tượng Tạ Quang Thành (sinh ngày: 04/6/2007) và Phạm D Chiến (sinh ngày: 17/02/2008), khi thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng, chưa đủ 16 tuổi. Do vậy, hành vi của Thành, Chiến không cấu thành tội Gây rối trật tự công cộng, quy định tại khoản 2 Điều 318 BLHS. Ngoài hành vi trên thì Thành còn có hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản chiếc xe mô tô BKS 29X2-014.48 có giá trị 300.000 đồng của anh Chỉnh. Tuy nhiên, Thành chưa đủ 16 tuổi nên hành vi của

Thành không cấu thành tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS. Ngày 31/7/2023 Cơ quan CSĐT đã chuyển tài liệu liên quan đến hành vi Gây rối trật tự công cộng của Chiến và hành vi Gây rối trật tự công cộng, Cố ý gây hư hỏng tài sản của Thành đến Công an huyện Thanh O để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định số 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, là có căn cứ.

Đối với Phạm Nhất Cao trong quá trình chuẩn bị thực hiện hành vi Gây rối trật tự công cộng, Cao đã bỏ về trước không tham gia thực hiện hành vi Gây rối trật tự công cộng nên hành vi của Cao không phạm tội. Đối với chiếc xe mô tô biển số 29X2-031.72 đã thu giữ của Cao, ngày 31/7/2023 Cơ quan CSĐT đã trao trả chiếc xe trên cho ông Phạm Văn Thanh (là bố đẻ Cao) là có căn cứ.

Đối với bị can Đào Quang C, quá trình điều tra C đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh O đã ra Quyết định truy nã, hiện chưa bắt Đ1 bị can, thời hạn điều tra vụ án đã hết, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh O đã ra Quyết định tách vụ án đối với hành vi của C, Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, bị can C, khi nào bắt Đ1 bị can C, sẽ xử lý theo quy định.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 29X2-01448 của anh Chỉnh bị hư hỏng, có giá trị 300.000 đồng. Ngày 07/6/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh O đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho anh Chỉnh. Anh Chỉnh đã nhận xe và không yêu cầu các đối tượng pH bồi thường thiệt hại về phần hư hỏng của chiếc xe.

Việc xử lý vật chứng: Cần xử lý vật chứng như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật. Đối với 06 chiếc xe mô tô các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, gia đình các bị cáo trình bày các bị cáo tự ý lấy xe sử dụng vào việc phạm tội mà không Đ1 sự đồng ý của gia đình, nên cần trả lại cho gia đình các bị cáo. Đối với vật chứng là 04 đoạn tuýp (trong đó có 02 đoạn tuýp gắn dao bầu), cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Về án phí: Bị cáo pH chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên**!***

QUYẾT ĐỊNH;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Lê Văn H** phạm tội: "*Gây rối trật tự công cộng*" và tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản.

Các bị cáo: **Chu Bá L, Hà Tuấn N, Lê Quốc Đ, Phạm Tuấn K, Trần Khánh D, Phạm Lương Th, Nguyễn Văn B, Phạm Nguyễn T, Lê Thành Đ, Tạ Đức C, Nguyễn Đình Trường S, Lê Việt H, Nguyễn Thư Đ1, Lê Đình D, Nguyễn Văn H** phạm tội*: "Gây rối trật tự công cộng",*

2. Về Điều luật áp dụng hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điểm a khoản 1 Điều 178; Điều 38 Điểm s khoản 1 Điều 51, Điểm g khoản 1 Điều 52, điều 55, điều 17 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt của hai tội:

-*Xử phạt*: Bị cáo **Lê Văn H** 24 *(Hai bốn)* tháng tù về tội *"Gây rối trật tự công cộng";* 06 (sáu) tháng tù về tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản".*

Tổng hợp hình phạt của hai tội: **30** (ba mươi) tháng tù tính từ ngày 28/5/2023.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 38, Điều 17, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Chu Bá L** 24 (hai bốn) tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng. Tổng hợp hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 218/2022/HSST ngày 31/10/2022 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt Chu Bá L 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "*Gây rối trật tự công cộng*" và Bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2023/HSST ngày 10/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh O xử phạt bị cáo L 28 tháng tù về tội "*Cố ý gây thương tích*". Buộc L pH chấp hành hình phạt chung của ba bản án là **57** (năm bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2023.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 38, Điều 17, Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Nguyễn Đình Trường S** 24 (hai bốn) tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng. Tổng hợp hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 218/2022/HSST ngày 31/10/2022 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt Nguyễn Đình Trường S 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Gây rối trật tự công cộng. Buộc bị cáo S pH chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **29** (hai chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/4/2023.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 38, Điều 17, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Hà Tuấn N** 18 (mười tám) tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng.

Tổng hợp hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2023/HSST ngày 10/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh O xử phạt Hà Tuấn N 18 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Buộc bị cáo N pH chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **36** (ba sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/5/2023.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm g khoản 2 Điều 52, điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 65, Điều 17, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự,

Xử phạt các bị cáo:

+ Lê Quốc Đ 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **36** tháng tính từ ngày tuyên án.

+ Phạm Nguyễn T 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **36** tháng tính từ ngày tuyên án.

+ Trần Khánh D 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **36** tháng tính từ ngày tuyên án.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65, Điều 17 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo:

+ **Phạm Tuấn K 18** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **36** tháng tính từ ngày tuyên án.

+ Phạm Lương Th 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **36** tháng tính từ ngày tuyên án.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65, Điều 17, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo:

+ **Nguyễn Văn B 15** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **30** tháng tính từ ngày tuyên án.

+ **Lê Thành Đ 15** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **30** tháng tính từ ngày tuyên án.

+ Lê Đình D 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **30** tháng tính từ ngày tuyên án.

+ Nguyễn Thư Đ1 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **30** tháng tính từ ngày tuyên án.

+ Nguyễn Văn H 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **30** tháng tính từ ngày tuyên án.

+ Tạ Đức C 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **30** tháng tính từ ngày tuyên án.

+ **Lê Việt H 15** tháng tù,nhưng cho hưởng án thời gian thử thách từ **30** tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Phạm Nguyễn T, Lê Quốc Đ, Trần Khánh D, Phạm Tuấn K, Phạm Lương Th, Tạ Đức C, Nguyễn Thư Đ1, Lê Đình D, Lê Việt H cho UBND xã Phương Trung, huyện Thanh O TP. Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn B cho UBND xã Kim Thư, huyện Thanh O giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành thời hạn thử thách của án treo.

Giao 02 bị cáo Lê Thành Đ, Nguyễn Văn H cho UBND xã Phú Nam An, huyện Chương Mỹ giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành thời hạn thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách nếu người Đ1 hưởng án treo cố ý vi phạm N vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người Đ1 hưởng án treo pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người Đ1 hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

*** Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự;

- *Trả lại 06 chiếc xe mô tô, gồm:*

+ Trả lại 01 chiếc xe mô tô Honda Vision màu trắng, biển kiểm soát: 29X7-616.50, số khung: RLHJK0313NY510855, số máy: JK03E2515262 cho bà Đào Thị Hương *(bác ruột của B);*

+ Trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu cam, biển kiểm soát: 29X7-561.80, số khung: RLHJA3918LY298883, số máy: JA39E1637268 cho ông Phạm Lương H *(bố đẻ của bị cáo Phạm Lương Th);*

+ Trả lại: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, số khung: RLHJA3928NY039466, số máy: JA39E2535953, biển kiểm soát 29X7-623.37 cho anh Phạm Xuân Ngọc *(là bố đẻ của bị cáo Phạm Nguyễn T).*

+ Trả lại: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vario, màu xanh, biển kiểm soát: 29X7-606.17, số khung: MH1JM5118MK743281, số máy: JN51E1742782 cho bà Phạm Thị Quang *(là mẹ đẻ của bị cáo Lê Quốc Đ giao nộp).*

+ Trả lại: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, biển kiểm soát: 29X7-604.23, số khung: RLHJA3926MY262667, số máy: JA39E2382948 cho bà Nguyễn Thị Cúc *(là mẹ bị can Nguyễn Thư Đ1).*

+ Trả lại: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, biển kiểm soát: 29X7-695.55, số khung: RLHJA3921NY432516, số máy: JA39E2856759 cho ông Hà Văn Tâm *(bố bị can Hà Tuấn N).*

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 02 (hai) đoạn tuýp kim loại dài 2,95m, đường kính 2,1cm

+ 02 (hai) đoạn tuýp kim loại dài 2,95m, đường kính 2,1cm; một đầu Đ1 hàn lưỡi dao bầu dài 21cm, bàn rộng nhất 6,5cm, mũi dao nhọn.

Theo như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 25/8/2023 giữa chi cục Thi hành án dân sư huyện Thanh O với cơ quan Điều tra Công an huyện Thanh O.

*** Án phí:** Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Toà án. Buộc mỗi bị cáo pH nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 31/8/2023. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án đến phần liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận Đ1 bản án hoặc bản án Đ1 niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *VKSND huyện; CQĐT;*
- *THA HS, THADS;*
- *UBND xã* Phương Trung;
- *Bị cáo, người bị hại*
- *Lưu HS, VP*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Tiến Dũng